

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2026/HS-ST

Ngày: 24 - 03 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải

Ông Giàng A Chỉnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Vân – Thẩm tra viên Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lai Châu tham gia phiên tòa:*
ông Tăng Bá Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/03/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2026/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20/12/1996 tại phường T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKTT: Tổ dân phố S, phường T, tỉnh Lai Châu; Số thẻ CCCD: 012096000072 cấp ngày 07/4/2021, nơi cấp: Cục C – BCA; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Hoàng Văn L (sinh năm 1975); Con bà: Lù Thị L1 (sinh năm 1974); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 01/12/2012, Hoàng Văn Đ bị Công an thị xã L, tỉnh Lai Châu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Đánh nhau”. Hiện Điều đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Ngày 22/9/2015, Hoàng Văn Đ bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 25/9/2015, Điều chấp hành xong quyết định xử phạt nên đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2025 cho đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ dân phố S, phường T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: lao động tự do. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ ngày 22/12/2025, Hoàng Văn Đ tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu đen, mang biển kiểm soát 25AA-091.67 (*đây là xe của ông Luyến bố để Điều*) đi từ nhà tại tổ dân phố S, phường T, tỉnh Lai Châu ra bến xe khách tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Tại bến xe khách, Điều gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, nhìn giống người nghiện ma túy nên Đ đã hỏi và mua được của người đàn ông nói trên 01 gói Heroin được gói bằng mảnh giấy màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được H, Điều cất gói Heroine vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi lên khu vực đồi thông gần nhà để sử dụng hết khoảng $\frac{1}{4}$ gói, số Heroin còn lại Điều gói lại bằng hai lớp, lớp bên ngoài là mảnh giấy bạc màu trắng vàng, lớp bên trong là mảnh nilon màu hồng, mảnh giấy trắng để gói ban đầu Điều vứt đi, sau đó Điều cất gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Hồi 11 giờ 50 phút ngày 23/12/2026, do lên cơn nghiện nên Đ tiếp tục tự ý lấy xe mô tô của bố ruột đi tìm chỗ sử dụng Heroin khi đến Km40+400 Quốc lộ D thuộc tổ dân phố S, phường T, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác của Phòng PC04 Công an tỉnh L phối hợp với Công an phường T kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng là 01 gói Heroine có khối lượng 0,2806 gam Điều tàng trữ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 43/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn Đ có khối lượng là 0,2806 gam, là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát.

Các vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do Điều mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch gặp tại khu vực bến xe khách tỉnh Lai Châu thuộc tổ dân phố số B, phường T, tỉnh Lai Châu. Do bị can không biết nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Kết quả test nhanh ma túy xác định Hoàng Văn Đ dương tính với ma túy. Tuy nhiên, kết quả điều tra xác định Điều không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên không phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” mà bị xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

Đối với ông Hoàng Văn L, là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 25AA-091.67 mà Hoàng Văn Đ sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định khi Đ sử dụng chiếc xe mô tô nói trên đi mua ma túy thì ông L không biết nên ông L không đồng phạm với Điều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Cáo trạng số: 54/CT-VKSKV1 ngày 06/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn L có mặt tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát: 25AA-091.67 vì đây là tài sản hợp pháp của ông L, khi Đ mang đi mua và sử dụng ma túy thì ông không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2025; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu trong quá trình bắt quả tang.

Trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, mang biển kiểm soát: 25AA-091.67; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 2500007960, cấp ngày 20/6/2025, tên chủ xe: Hoàng Văn L.

Về án phí bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì, không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định... và vật chứng đã thu giữ, được xem xét, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 23/12/2025, tại Km40+400 Quốc lộ D thuộc tổ dân phố S, phường T, tỉnh Lai Châu, Hoàng Văn Đ đang tàng trữ trái phép 0,2806 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng PC04 Công an tỉnh L phối hợp

Công an phường T phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Hoàng Văn Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Đ có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điều khoản này quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm [...]

c, Heroine, cocaine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam[...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo đã 02 lần bị xử lý hành chính, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội được xác định là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu trong quá trình bắt quả tang là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, mang biển kiểm soát: 25AA-091.67; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 2500007960,

cấp ngày 20/6/2025, tên chủ xe: Hoàng Văn L là tài sản hợp pháp của ông L, ông L không biết Điều sử dụng xe của mình vào mục đích vi phạm pháp luật nên trả lại xe và giấy tờ cho ông L theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2025.

[3]. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy bạc màu trắng vàng; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu trong quá trình bắt quả tang;

- Trả lại cho ông Hoàng Văn L 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, mang biển kiểm soát: 25AA-091.67; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 2500007960, cấp ngày 20/6/2025, tên chủ xe: Hoàng Văn L.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2026 giữa Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Lai Châu).

[4]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lai Châu;
- VKSND KV1 - Lai Châu;
- Phòng THADS KV1 - Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HSVA.

Hoàng Thị Vân Anh